

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC SHING MARK
2. Địa chỉ: Quốc lộ 51, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ thứ 2 đến Chủ nhật hàng tuần, hoạt động 24/24h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trương Quốc Chương	006596/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh Viện		
2	Hà Nguyên Phong	005628/ĐNAI-CCHN; 948/QĐ-SYT ngày 24/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn khoa Ngoại tổng hợp Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; chuyên khoa chấn thương chỉnh hình		
3	Đào Sỹ Trí	000411/HT-CCHN; 267/QĐ-BVSM ngày 11/09/2024	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, siêu âm tim Thực hiện các kỹ thuật: Tiêm khớp - tiêm mô quanh gân, siêu âm tổng quát, đọc điện tim	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Nội tổng hợp Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, siêu âm tim Thực hiện các kỹ thuật: Tiêm khớp - tiêm mô quanh gân, siêu âm tổng quát, đọc điện tim		
4	Trần Ngọc Huy	043624/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Nhi-Sơ Sinh Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		
5	Đinh Văn Sức	003640/ĐNAI-CCHN; 489/QĐ-SYT ngày 22/03/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa Siêu âm sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa phụ sản Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; siêu âm tổng quát		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Hoàng Thanh Bình	0008994/ĐNAI-CCHN; 78/QĐ-SYT ngày 16/01/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn khoa Khám bệnh - Cấp cứu Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu		
7	Vũ Thanh Tâm	005391/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực chống độc - TNT Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
8	Nguyễn Thanh Tùng	0009292/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa GMHS Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
9	Trần Trung Kiên	004311/ĐNAI-CCHN; 733/QĐ-SYT ngày 03/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại ung bướu Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội ung bướu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Ung bướu Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại ung bướu; chuyên khoa nội ung bướu		
10	Đỗ Thị Quỳnh Nga	0021273/BYT-CCHN; 230/QĐ-BVSM ngày 01/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Y Học Cổ Truyền-PHCN Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
11	Lương Đình Thứ	002144/BD-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn khoa Chẩn đoán hình ảnh - TDCN Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
12	Hoàng Văn Hậu	002217/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Chuyên khoa xét nghiệm		
13	Lê Minh Tuấn	004883/ĐNAI-CCHN; 986/QĐ-SYT ngày 12/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Thận Nhân Tạo	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn Đơn vị Thận nhân tạo Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận Nhân Tạo		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Nguyễn Hoàng Hải Linh	001751/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa		
15	Phạm Lê Vy	009214/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		
16	Đào Công Hòa	0009532/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		
17	Trần Thị Mai	0008104/ĐNAI-CCHN 100/QĐ-BVSM ngày 02/04/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật đọc Điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật đọc Điện tâm đồ (Phó Giám đốc chuyên môn)		
18	Vũ Minh Ái	000892/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		
19	Nguyễn Thanh Tuấn	01177/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng		
20	Thái Bình	5704/BTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng		
21	Lê Văn Phúc	005034/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
22	Nguyễn Thị Tố Như	001740/BD-CCHN; 96A/QĐ-BVSM ngày 16/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật nội soi phế quản	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật nội soi phế quản		
23	Hoàng Thanh Khoa	002962/QT-CCHN	Chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Nguyễn Văn Mạnh	000665/BP-CCHN; 993/QĐ-SYT ngày 26/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
25	Trần Kim Long	005386/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
26	Nguyễn Xuân Hùng	005655/ĐNAI-CCHN; 2019/QĐ-SYT ngày 05/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại thần kinh và sọ não	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; chuyên khoa ngoại thần kinh và sọ não		
27	Nguyễn Đức Thọ	006019/GL-CCHN; 1273/QĐ-SYT ngày 18/10/2016 376/QĐ-BVSM ngày 01/08/2023 176/QĐ-BVSM ngày 25/06/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Chấn thương chỉnh hình Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi khớp Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật thay khớp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chấn thương chỉnh hình; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi khớp; Phẫu thuật thay khớp		
28	Nguyễn Phan Thu Lệ	006483/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi-nhiễm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		
29	Nguyễn Thị Trâm	005853/BD-CCHN; 724/QĐ-SYT ngày 26/08/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		
30	Ngô Phương Thảo	011702/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		
31	Cao Sỹ Hiếu	046403/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		
32	Trần Thị Diệu Linh	046248/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
33	Lê Thành Nhân	0029986/HCM-CCHN 025/QĐ-BVSM ngày 17/01/2023 265/QĐ-BVSM ngày 11/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Thần kinh Thực hiện các kỹ thuật: Ghi điện cơ và Ghi điện cơ kim theo QĐ 025/QĐ-BVSM Thực hiện đọc kết quả điện cơ Ngoại trú và Nội trú theo QĐ 265/QĐ-BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Thần kinh Thực hiện các kỹ thuật: Ghi điện cơ và Ghi điện cơ kim, thực hiện đọc kết quả điện cơ Ngoại trú và Nội trú		
34	Nguyễn Thị Thu Thủy	0007611/ĐNAI-CCHN 360/QĐ-BVSM ngày 19/12/2024	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật điện cơ trong thực hành lâm sàng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Thực hiện kỹ thuật điện cơ trong thực hành lâm sàng		
35	Trương Bảo Anh Thy	003887/TTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội		
36	Lê Thế Tâm	0008702/ĐNAI-CCHN 382/QĐ-BVSM ngày 01/08/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Nội cơ xương khớp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Nội cơ xương khớp		
37	Trần Đức Hữu	04768/BN-CCHN; 372/QĐ-BVSM ngày 01/08/2023 185/QĐ-BVSM ngày 05/07/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Đọc điện tâm đồ		
38	Trần Văn Minh	007608/ĐNAI-CCHN; 400/QĐ-BVSM ngày 15/08/2023	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Tim mạch can thiệp; Siêu âm tim và Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Tim mạch can thiệp; Siêu âm tim và Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch		
39	Nguyễn Minh Hào	040944/HCM-CCHN; 332/QĐ-BVSM ngày 07/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh khoa nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật siêu âm bụng tổng quát & siêu âm tim mạch máu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh khoa nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật siêu âm bụng tổng quát & siêu âm tim mạch máu		
40	Phạm Anh Đức	049868/HCM-CCHN; 917/QĐ-SYT ngày 02/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Hoàng Đình Dương	012191/ĐNAI-CCHN; 287/QĐ-SYT ngày 10/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức		
2	Đinh Thị Bảo Loan	003641/ĐNAI-CCHN; 488/QĐ-SYT ngày 22/03/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát và sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát và sản phụ khoa		
3	Phan Thị Duyên	000971/BRVT-CCHN; 51/QĐ-BVSM ngày 23/03/2020	Khám, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản-KHHGD Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản-KHHGD Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Sản phụ khoa		
4	Đồng Thị Châm	0007613/ĐNAI-CCHN 654/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm		
5	Trương Công Chuyên	0007609/ĐNAI-CCHN 672/QĐ-SYT ngày 22/04/2019; 377/QĐ-BVSM	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa và Phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Chuyên khoa siêu âm; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa và Phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa		
6	Kim Thị Hồng Mai	010182/ĐNAI-CCHN; 653/QĐ-SYT ngày 22/04/2019; 552/QĐ-BVSM ngày 15/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm; Thực hiện kỹ thuật soi cổ tử cung	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Chuyên khoa siêu âm; Thực hiện kỹ thuật soi cổ tử cung		
7	Phạm Hoàng Vinh	0007601/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu		
8	Đỗ Thanh Hà	0007762/ĐNAI-CCHN 231/QĐ-BVSM ngày 01/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng		
9	Ngô Duy Vương	013664/ĐNAI-CCHN 232/QĐ-BVSM ngày 01/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
50	Trương Hồng Hải	002404/BTH-CCHN; 758/QĐ-SYT ngày 11/06/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, vật lý trị liệu; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, vật lý trị liệu; Chuyên khoa Phục hồi chức năng		
51	Dương Thế Vinh	015289/ĐNAI-CCHN; 507/QĐ-BVSM ngày 21/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng		
52	Trần Thị Như Yến	013050/ĐNAI-CCHN; 524/QĐ-BVSM ngày 04/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng		
53	Trần Thanh Phong	0007803/ĐNAI-CCHN 1486/QĐ-SYT ngày 29/11/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Chuyên khoa phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Chuyên khoa phục hồi chức năng		
54	Đinh Hoàng Phương	042540/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp		
55	Trần Thanh Hiệp	011572/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa		
56	Bùi Văn Lành	004122/QNA-CCHN; 619/QĐ-SYT ngày 08/06/2020; 381/QĐ-BVSM ngày 01/08/2023; 121/QĐ-BVSM 06/05/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ theo QĐ 381/QĐ-BVSM Phẫu thuật thay khớp háng theo QĐ 121/QĐ-BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; phẫu thuật thay khớp háng		
57	Nguyễn Văn Hiến	005341/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình		
58	Trần Văn Nhân	012487/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Lâm Chí Huyền	058438/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp		
60	Nguyễn Thị Xuân Thanh	0008446/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
61	Thang Hoàng Phong	000033/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
62	Ngô Duy Thắng	0009328/ĐNAI-CCHN 156/QĐ-BVSM ngày 11/05/2022; 046/QĐ-BVSM ngày 04/02/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Thực hiện các kỹ thuật: Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ dưới hướng dẫn siêu âm - FNAC theo QĐ 156/QĐ-BVSM Sinh thiết, chẩn đoán, điều trị tổn thương tuyến vú, các khối u, hạch dưới hướng dẫn hình ảnh (Siêu âm, X quang, CT, MRI) theo QĐ 046/QĐ-BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật: Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ dưới hướng dẫn siêu âm - FNAC; Sinh thiết, chẩn đoán, điều trị tổn thương tuyến vú, các khối u, hạch dưới hướng dẫn hình ảnh (Siêu âm, X quang, CT, MRI)		
63	Hồ Sỹ Tiệp	010841/ĐNAI-CCHN; 96/QĐ-BVSM ngày 01/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ		
64	Nguyễn Đình Tuyên	004485/ĐNAI-CCHN; 548/QĐ-SYT ngày 29/05/2017	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa		
65	Bùi Lương Tài	0009057/ĐNAI-CCHN; 829/QĐ-SYT ngày 03/08/2017	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa		
66	Trần Thị Minh Thương	011837/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
67	Võ Ngọc Thái Quang	0007055/ĐNAI-CCHN 95/QĐ-BVSM ngày 01/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Thực hiện kỹ thuật Thận Nhân tạo - Lọc máu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Thực hiện kỹ thuật Thận Nhân tạo - Lọc máu		
68	Nguyễn Tuấn Hải	052978/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp		
69	Phạm Ngọc Mỹ Linh	059053/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
70	Nguyễn Thị Dung	005198/TH-CCHN; 124/QĐ-SYT ngày 09/02/2017; 012a/QĐ-BVSM ngày 11/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu; Thực hiện kỹ thuật điều trị Laser trong da liễu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa Da liễu; Thực hiện kỹ thuật điều trị Laser trong da liễu		
71	Nguyễn Văn Chánh	0005065/LĐ-CCHN 100/QĐ-BVSM ngày 11/04/2024 271/QĐ-BVSM ngày 16/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Thực hiện kỹ thuật siêu âm tim mạch máu theo QĐ số 100/QĐ-BVSM Thực hiện kỹ thuật Can thiệp mạch vành theo QĐ số 271/QĐ-BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; thực hiện kỹ thuật siêu âm tim mạch máu; Can thiệp mạch vành		
72	Võ Thị Nga	000789/BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp		
73	Đinh Tấn Lộc	005223/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Răng - Hàm - Mặt	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Răng - Hàm - Mặt		
74	Nguyễn Thanh Hà	012492/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
75	Nguyễn Bá Dương	009711/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
76	Đậu Thị Giang	015554/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
77	Trần Quốc Huy	008616/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		
78	Phạm Hoàng Minh Đạt	013708/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		
79	Lê Đức Trọng	006540/ĐNAI-CCHN; 120/QĐ-BVSM ngày 06/05/2024 350/QĐ-BVSM ngày 15/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tổng quát; Đọc điện tâm đồ theo QĐ số 120/QĐ-BVSM Thực hiện kỹ thuật Chuyên khoa tâm thần theo QĐ số 350/QĐ- BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tổng quát; Đọc điện tâm đồ; Chuyên khoa tâm thần (Phụ trách chuyên môn phòng Kế hoạch tổng hợp)		
80	Lê Thị Như Ý	015652/ĐNAI-GPHN; 110/QĐ-BVSM ngày 29/05/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng		
81	Nguyễn Văn Nhân	005761/ĐNAI-CCHN 105a/QĐ-BVSM ngày 15/04/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi khớp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi khớp		
82	Đinh Thanh Bình	005184/ĐNAI-CCHN; 459/QĐ-SYT ngày 16/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại ung bướu; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư		
83	Trần Anh Thao	050843/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
84	Quản Minh Trị	004325/ĐNAI-CCHN; 230/QĐ-BVSM ngày 12/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại lồng ngực; Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm thực hành mạch máu; thực hiện phẫu thuật nội soi lồng ngực, nối thông động – tĩnh mạch để chạy thận nhân tạo	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại lồng ngực; Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm thực hành mạch máu; thực hiện phẫu thuật nội soi lồng ngực, nối thông động – tĩnh mạch để chạy thận nhân tạo		
85	Lê Thị Thu Hà	012885/ĐNAI-CCHN; 236a/QĐ-BVSM ngày 09/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tim ; đọc điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tim ; đọc điện tâm đồ		
86	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	000398/NA-GPHN; 241/QĐ-BVSM ngày 16/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Thực hiện các kỹ thuật: Nội soi dạ dày ; nội soi đại tràng và nội soi điều trị	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật: Nội soi dạ dày ; nội soi đại tràng và nội soi điều trị		
87	Phan Đình Trường	001736/ĐNAI-CCHN; 1139/QĐ-SYT ngày 28/09/2023 258/QĐ-BVSM ngày 06/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại -Tiết niệu Thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện phẫu thuật, nội soi can thiệp các bệnh lý Ngoại tiết niệu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Chuyên khoa Ngoại -Tiết niệu Thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện phẫu thuật, nội soi can thiệp các bệnh lý Ngoại tiết niệu		
88	Lê Xuân Bảo	003621/ĐNAI-CCHN; 257/QĐ-BVSM ngày 06/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu; Thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện điều trị, phẫu thuật, phẫu thuật nội soi can thiệp các bệnh lý thuộc Ngoại tiết niệu và Nam khoa.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu; Thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện điều trị, phẫu thuật, phẫu thuật nội soi can thiệp các bệnh lý thuộc Ngoại tiết niệu và Nam khoa.		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Lâm Kim Ngân	047520/HCM-CCHN; 259/QĐ-BVSM ngày 06/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại Thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện phẫu thuật, nội soi điều trị các bệnh lý thuộc ngoại tổng quát, phẫu thuật nối thông động tĩnh mạch cho bệnh nhân chạy thận nhân tạo và được thực hiện siêu âm tổng quát.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; thực hiện các kỹ thuật: Thực hiện phẫu thuật, nội soi điều trị các bệnh lý thuộc ngoại tổng quát, phẫu thuật nối thông động tĩnh mạch cho bệnh nhân chạy thận nhân tạo và được thực hiện siêu âm tổng quát.		
00	Vũ Hồng Phương Thy	000034/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu		
01	Lê Đức Toàn	003167/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng		
02	Trần Thị Lệ Thủy	043972/HCM-CCHN; 106/QĐ-BVSM ngày 22/04/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; Siêu âm tim - Mạch máu; Siêu âm tổng quát	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; Siêu âm tim - Mạch máu; Siêu âm tổng quát		
03	Ngô Thị Phương Uyên	000340/HCM-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu		
04	Nguyễn Thành Trường	001103/ĐNAI-GPHN	Răng hàm mặt	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Răng hàm mặt		
05	Trần Thị Anh Thơ	003644/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	17h30-20h30 hàng ngày tại Phòng khám chuyên khoa phụ sản Trần Thị Anh Thơ; ĐC: Ấp 4, Thạnh Phú, Vĩnh Cửu, Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Hàn Thị Tiến	014434/ĐNAI-CCHN; 159/QĐ-BVSM ngày 02/06/2025	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng		
97	Lê Thùy Nhi	005049/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
98	Đỗ Thị Nga	000436/ĐNAI-CCHN; 488/QĐ-SYT ngày 01/08/2025 227/QĐ-BVSM ngày 22/08/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa nhãn khoa Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát; Đọc điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa nhãn khoa Thực hiện kỹ thuật: Siêu âm tổng quát; Đọc điện tâm đồ		
99	Phạm Ngọc Hạ	0007034/ĐNAI-CCHN 226/QĐ-BVSM ngày 22/08/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp- tiêm mô quanh gân	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp- tiêm mô quanh gân	Thứ 2 đến Chủ nhật, Từ 17h45-22h00 làm việc tại Phòng Khám Chuyên Khoa Nội Bác Sĩ Hạ ĐC: 81, Tổ 7, khu Hương Phước, P.Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai	
100	Hà Thị Ngà	012971/NA-CCHN; 588/QĐ-SYT ngày 06/05/2025	Khám chữa bệnh nội khoa Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
101	Trần Thị Thu Hường	014785/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
102	Chu Thị Thương	009972/ĐNAI-CCHN 685/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 253/QĐ-BVSM ngày 27/09/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Từ 17h00-21h00 làm việc tại Phòng khám sản phụ khoa Bác sĩ Thương ĐC: 301, khu dân cư Long Châu, KP6, P. Tam Hiệp, Đồng Nai	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
03	Nguyễn Lan Hương	011547/ĐNAI-CCHN 271/QĐ-BVSM ngày 16/10/2025 315/QĐ-BVSM ngày 17/11/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi phụ khoa theo QĐ số 271/QĐ-BVSM Thực hiện kỹ thuật Siêu âm thực hành theo QĐ số 315/QĐ-BVSM	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi phụ khoa; Siêu âm thực hành	Thứ 2 đến chủ nhật Từ 17h00-21h00 là người chịu Trách nhiệm CMKT tại Phòng khám sản phụ khoa Bác sĩ Hương ĐC: 265 Ngô Quyền, P.Long Hưng, Đồng Nai	
04	Đinh Tiến Sang	271/QĐ-BVSM ngày 16/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tim; Đọc điện tâm đồ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp Thực hiện các kỹ thuật: Siêu âm tim; Đọc điện tâm đồ		
05	Linh Thu Hà	315/QĐ-BVSM ngày 17/11/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức		
06	Nguyễn Tuấn Vũ	012484/ĐNAI-CCHN 303/QĐ-BVSM ngày 04/11/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Thực hiện các kỹ thuật: Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa	Thứ 3;5 (Từ 18h30 - 6h30 sáng hôm sau) Thứ 7 trực 24h (từ 7h00-7h00 sáng hôm sau)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Thực hiện các kỹ thuật: Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa		
07	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa	044579/HCM-CCHN 349/QĐ-BVSM ngày 15/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ngoại tổng quát cơ bản	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ngoại tổng quát cơ bản		
08	Ngô Văn Hồng	002643/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Thứ 7 hàng tuần Sáng 7h00-12h00, chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần Tại Bệnh Viện Chợ Rẫy	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
109	Nguyễn Hữu Đức	000037/HCM-CCHN; 795/QĐ-SYT ngày 07/06/2019; 52a/QĐ-BVSM ngày 12/03/2024	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp Khám, chữa bệnh chuyên nội tim mạch Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim & bệnh lý tim mạch	Thứ 3;5 hàng tuần Sáng 7h00-12h00, chiều 13h00-16h00.	Bác sĩ Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; Chuyên nội tim mạch; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim & bệnh lý tim mạch		Hiện đang là nghiên cứu sinh của trường ĐH Y Khoa Phạm Ngọc Thạch nên không làm chính ở BV nào
110	Nguyễn Thị Hoa	004045/ĐNAI-CCHN; 560/QĐ-SYT ngày 12/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	Tối thứ 4 hàng tuần (Từ 18h-06h00 sáng hôm sau) Chủ nhật (Từ 6h00 đến 6h00 sáng hôm sau)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần Tại Bệnh Viện Đa Khoa Đồng Nai	
111	Lê Thanh Hiệp	0008574/ĐNAI-CCHN 698/QĐ-SYT ngày 27/05/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	Tối thứ 5 hàng tuần (Từ 18h-06h00 sáng hôm sau) Chủ nhật (Từ 6h00 đến 6h00 sáng hôm sau)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần Tại Bệnh Viện Đa Khoa Đồng Nai	
112	Lê Tiến Ngọc	011487/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Tối thứ 2;6 hàng tuần (Từ 18h-06h00 sáng hôm sau)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần Tại Bệnh Viện Đa Khoa Đồng Nai	
113	Ngô Văn Hòa	012460/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Tối thứ 3;7 hàng tuần (Từ 18h-06h00 sáng hôm sau)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần Tại Bệnh Viện Đa Khoa Đồng Nai	
114	Trần Minh Thành	005550/ĐNAI-CCHN; 870/QĐ-SYT ngày 28/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tim mạch can thiệp	Thứ 3 hàng tuần Sáng 7h00-12h00, chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Chuyên khoa tim mạch can thiệp	Thứ 2;4;6 đang làm chính tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Võ Phúc Thịnh	005189/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Tối Thứ 2;7 Từ 19h00 - 6h30 sáng hôm sau	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	7h00-11h30; 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 7h00-11h30 T7, CN làm việc tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai ĐC: Sô 02, Đồng Khởi P.Bình Đa, Đồng Nai	
16	Nguyễn Hồng Tùng	0007599/ĐNAI-CCHN; 647/QĐ-SYT ngày 22/04/2019 208/QĐ-BVSM ngày 05/8/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại lồng ngực Thực hiện kỹ thuật: Nội soi hô hấp; Phẫu thuật nội soi lồng ngực; Phẫu thuật thông nối Động-Tĩnh mạch	Thứ 7 Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, Ngoại lồng ngực Thực hiện kỹ thuật: Nội soi hô hấp; Phẫu thuật nội soi lồng ngực; Phẫu thuật thông nối Động-Tĩnh mạch	Thứ 2 đến thứ 6, Từ 7h30-16h00 làm việc tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch ĐC: 120 Hồng Bàng, P.Chợ Lớn, TP.HCM	
17	Esser Rene Daniel	032494/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	Thứ 3;5 Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	Thứ 2, từ 9h00-15h00 làm việc tại Bệnh Viện Quốc Tế Mỹ ĐC: Số 6, Đường Bắc Nam 3, P.Bình Trưng, TP.HCM	Có GCN thành thạo tiếng việt
18	Huỳnh Thị Diệu Linh	001499/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Phụ trách chuyên môn điều dưỡng (Trưởng Phòng Điều Dưỡng)		
19	Phan Nguyễn Thùy Trang	002131/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng Phụ trách chuyên môn Khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn		
20	Lăng Thanh Tiến	005281/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của liên Bộ Y tế- Nội vụ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
121	Đặng Thế Vương	0036279/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
122	Nguyễn Thị Huyền Trang	010464/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng phó		
123	Dương Thị Miên	005475/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
124	Nguyễn Quang Lâm	003364/BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
125	Nguyễn Thị Liên	010463/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Nguyễn Ngọc Bảo	010220/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
27	Nguyễn Thị Quyên	0009073/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng phó		
28	Nông Thị Kim Anh	0034672/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
29	Trần Thị Ngọc Hoa	006924/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng trưởng		
30	Mai Thị Anh Đào	010705/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2025 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
131	Phạm Thị Thu Hoài	004627/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
132	Phạm Thị Bích Phương	002796/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
133	Trịnh Thị Hà	0008974/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
134	Trần Thị Ánh Nguyệt	0008647/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
135	Trần Thị Hoài Ngân	006736/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng trưởng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
36	Trần Thị Thùy Trang	010274/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
37	Mai Văn Toàn	0004970/BD-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
38	Vũ Xuân Quý	002555/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng Trưởng		
39	Võ Thành Đôi	001308/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
40	Hà Xuân Thắng	006545/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng trưởng		
41	Ngô Tiến Dũng	005248/NĐ-CCHN	Thực hiện các Quyết định của điều dưỡng qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
142	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	0020180/HCM-CCHN	Thực hiện các Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
143	Đinh Thị Ngọc Phương	0008999/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
144	Đỗ Thị Min	010916/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng phó		
145	Bùi Thị Giang	002435/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
146	Mã Thị Kim Oanh	001550/BD-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
147	Dương Hữu Diện	010240/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
48	Đặng Thị Hưng	0010081/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
49	Nguyễn Văn Chung	010371/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng trưởng		
50	Trần Thị Thùy Ngân	0001505/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
51	Văn Thị Huyền	006322/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
52	Bùi Trọng Sơn	001718/QNG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
153	Huỳnh Thị Mai Giàu	0005871/DL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
154	Nguyễn Nhật Phong	0018758/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng phó		
155	Lê Thị Hồng	002147/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
156	Trần Thị Hoàng Bích	0028212/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
157	Nguyễn Công Anh	010850/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
158	Võ Văn Nam	001780/ĐNO-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
159	Phan Ngọc Hà	0002598/LĐ-CCHN	Phụ sản	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng phụ sản		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
60	Đào Thị Huế	007780/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
61	Châu Thị Thu Thảo	000234/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
62	Hoàng Thị Hằng	005615/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
63	Trịnh Thị Hương	0012293/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
64	Hà Văn Thắng	004185/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng trưởng		
65	Trần Thị Thúy Hằng	010235/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
166	Nguyễn Xuân Hùng	0008171/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
167	Vũ Thị Thu Diễm	009969/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
168	Phạm Thị Thùy Dung	011180/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
169	Lê Thị Thanh Huyền	015548/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
170	Nguyễn Thị Thùy	011149/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
171	Nguyễn Thị Thiết	110549/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
72	Vũ Ngọc Dũng	0009684/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
73	Lưu Thị Liên	000729/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
74	Phan Thanh Hòa	010546/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
75	Nguyễn Thị Hồng Linh	004885/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
76	Phan Thị Thu Hiền	009909/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
177	Phạm Lâm Oanh	000207/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
178	Nguyễn Thị Hiền	0032881/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
179	Ngô Thị Ngọc Thanh	012099/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
180	Cao Thị Mỹ Hằng	011838/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
181	Ngô Thị Quỳnh Chi	012273/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
182	Bùi Thị Thu Xuân	001955/ĐNAI-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Lê Thị Ngọc	010216/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
84	Trần Văn Tuấn	010545/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
85	Phan Tuấn Khang	011372/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
86	Phan Thị Loan	012530/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
87	Nguyễn Thị Phúc	004794/GL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
88	Nguyễn Thị Phượng	012762/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
189	Lê Thị Hằng	0006428/ĐL-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
190	Trần Nhị Hà Sang	012802/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
191	Trần Thị Bích Phượng	013205/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
192	Huỳnh Thị Hoài Thương	013229/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
193	Vũ Thị Khuyên	001857/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
194	Đỗ Đình Sinh	0009481/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
95	Vũ Thị Lý	001129/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
96	Nguyễn Thị Như Huyền	0020582/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
97	Châu Thị Bích Tuyền	012679/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng trưởng		
98	Trần Thị Trà My	013331/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
99	Nguyễn Thị Hường	002045/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
100	Đỗ Việt Ánh	012871/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
201	Thái Thiên Nam	014399/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
202	Bùi Thị Ngọc Hân	014648/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
203	Văn Võ Yến Nhi	004150/QT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
204	Nguyễn Thị Tâm	002149/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
205	Trần Thị Hồng Gấm	012590/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
206	Đoàn Trần Thị Trúc Mai	0003751/TG-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
07	Nguyễn Chung Hường	015065/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
08	Đoàn Thị Minh Hằng	015050/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
09	Ngô Thị Hải Yến	2836/KT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Hiền	015108/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
11	Hoàng Thị Thu Hương	015083/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
12	Bùi Thị Yến Nhi	015034/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
213	Phạm Thị Kim Liên	015111/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
214	Võ Minh Oanh	015112/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
215	Lâm Thị Lan	011969/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
216	Lê Thị Cẩm Linh	015164/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
217	Ngô Thị Lan	014776/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
218	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	015217/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Lê Thị Quỳnh Nga	001007/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
20	Trần Thị Thảo	012828/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
21	Vì Thị Bé	009999/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
22	Lê Kiều Trang	0008556/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
23	Hoàng Thị Nga	010029/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
24	Bùi Thị Huỳnh Nhung	007788/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
225	Nguyễn Thị Thu Thảo	034440/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh trưởng		
226	Nguyễn Ngọc Ánh	009464/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
227	Nguyễn Thị Hồng Nhon	007713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
228	Thành Thị Huệ	008815/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
229	Võ Thị Tuyền	001888/NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
230	Hồ Thị Hoàng Diệu	002120/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh phó		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Nguyễn Thị Tâm	002116/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
32	Trương Thị Nghiệm	0023412/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
33	Nguyễn Thị Hồng Nhung	010000/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
34	Hoàng Thị Điệp	000113/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
35	Trần Thị Thùy	003848/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
36	Lê Thị Kim Thanh	005460/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
237	Trần Thị Nga	011907/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
238	Nguyễn Thị Hải Lý	003386/QB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của liên Bộ Y tế- Nội vụ	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
239	Vũ Thanh Nguyệt	002119/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
240	Nguyễn Thị Thảo Linh	014290/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ Sinh		
241	Nguyễn Thị Hà	013880/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
242	Phạm Thị Duyên	014110/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
43	Trần Hồng Yến Nhi	013324/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
44	Trần Thị Thu Vân	050847/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
45	Lê Thị Kim Loan	014298/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
46	Dương Thị Thanh Thúy	0007343/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
47	Nguyễn Viết Hùng	010834/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
48	Bùi Thị Tuyên	044792/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
249	Đỗ Phương Anh	014548/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
250	Lê Nguyễn Thu Phương	014556/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
251	Phan Ngọc Ái Quyên	014579/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
252	Liêu Minh Tuấn	014521/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
253	Tô Hồng Vân	006941/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
254	Phạm Thị Thủy Tiên	4881/BTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Nguyễn Thị Trúc	005631/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
56	Trần Thị Tuyết Nga	005271/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
57	Mai Thị Hiền	014705/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
58	Bùi Minh Thy	014807/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
59	Lý Thu Thảo	014819/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
60	Ka' Uyên	014778/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
261	Lê Thị Hồng Hạnh	014792/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
262	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	014626/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
263	Hồ Thị Hạnh	012069/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
264	Nguyễn Thị Thi Hội	011123/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
265	Hoàng Thị Thanh Thủy	010640/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
266	Nguyễn Thị Hồng Lài	0009008/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức v tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
67	Nguyễn Thị Hiếu	043989/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
68	Nguyễn Thị Hiền	014966/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
69	Nguyễn Thị Yến Linh	013711/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
70	Nguyễn Ngọc Huy Chương	004630/TTH-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
71	Nguyễn Văn Rạng	0009477/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
72	Nguyễn Thị Hằng	014836/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng		
73	Nguyễn Như Trọng	014790/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
74	Trần Thị Thủy	009197/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
275	Chu Phạm Khánh Hằng	014448/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
276	Bùi Thị Ánh	004156/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
277	Mai Thị Thu Hương	004313/BRVT-CCHN	Xét nghiệm y khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
278	Nguyễn Hoàng Anh	013928/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
279	Hồ Thị Thanh Tâm	015323/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
280	Nguyễn Châu Huy	012952/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
281	Trần Xuân Tiến	015102/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
282	Lê Quốc Khánh	015079/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng		
283	Phạm Trần Hoài Thương	015121/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
284	Vũ Đại Nghĩa	015244/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
285	Phạm Ngọc Nam	015140/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
86	Lê Thị Lộc	210096/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
87	Hoàng Quốc Hường	014018/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
88	Bạch Quân Đoàn	014058/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
89	Phạm Thị Nhị	011864/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y Sĩ Y Học Cổ Truyền		
90	Phan Văn Dũng	0004747/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y Sĩ Y Học Cổ Truyền		
91	Chu Kim Quân	000483/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
92	Lê Thị Diệu Thẩm	002887/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y Sĩ Y Học Cổ Truyền		
93	Nguyễn Thị Phần	0009623/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Vật Lý Trị Liệu		
94	Hồ Thị Minh Thy	000189/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Vật Lý Trị Liệu		
95	Lê Thọ Quý	0008005/ĐNAI-CCHN	Chăm Sóc Người Bệnh Chuyên Khoa Gây Mê Hồi Súc	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng Gây Mê Hồi Súc		
96	Nguyễn Ngọc Tân	005796/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Gây Mê Hồi Súc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
297	Trần Văn Hùng	000197/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Bó Bột		
298	Lý Việt Hào	007682/BĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Hình Ảnh Y Học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên chuẩn đoán Hình Ảnh Y Học		
299	Lê Duy Tuấn	0002700/BTH-CCHN	Kỹ thuật viên Hình Ảnh Y Học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
300	Nguyễn Văn Thành	010643/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
301	Vũ Văn Tiên	0024187/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh X-Quang-CT scanner	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Trường Chẩn Đoán Hình Ảnh		
302	Lê Văn Thắng	010058/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
303	Lê Kim Kỳ	0008954/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Xquang	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
304	Lê Tấn Tài	002199/QNG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật c viên chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm		
305	Nguyễn Thị Phương	210089/CCHN-BQP	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm		
306	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	0005144/BTR-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm		
307	Nguyễn Thị Ngọc	15381/ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét Nghiệm y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
08	Nguyễn Thị Thủy	011996/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
09	Nguyễn Thị Xuân Hương	012010/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
10	Nguyễn Đức Tuấn	012330/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
11	Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	009804/BD-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
12	Lê Thị Bích Phượng	048355/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
13	Trần Ngọc Bảo Trân	011067/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Hương	0031298/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
15	Lê Thị Nguyệt	0002198/QT-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
16	Đào Thị Thơm	015580/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng đa khoa	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
317	Trần Thị Xuân Liễu	015627/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
318	Nguyễn Bá Điệp	015634/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
319	Bùi Công Thành	015643/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
320	Hà Thu Cúc	015558/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng		
321	Nguyễn Thị Thu Trang	0029472/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
322	Nguyễn Thị Phương Anh	011137/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
323	Quách Thị Hồng Nhung	000586/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Trần Thị Bích Liên	010395/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều Dưỡng		
25	Nguyễn Thị Khuyên	043176/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
26	Âu Thị Bích Phương	0004893/LĐ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
27	Trần Sơn Lâm	014325/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
28	Đỗ Xuân Nam	014513/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
29	Tri Công Hiếu	000303/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
330	Hồ Thanh Trọng	059487/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
331	Thổ Thị Mỹ Châu	000187/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
332	Nguyễn Thị Thanh Trúc	000251/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
333	Nguyễn Thị Yến Linh	010837/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
334	Lê Thị Thùy Trang	000376/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
335	Nguyễn Ngọc Nữ Hồng Anh	000340/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
336	Hoàng Thị Thơm	001713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
337	Trần Vũ Minh Hoàng	000380/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
338	Nguyễn Văn Đủ	000074/KH-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
339	Phạm Thị Nữ Huyền	015571/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
40	Trần Ngọc Sỹ	001595/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp KTV X-Quang	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ Thuật Viên Chẩn Đoán Hình Ảnh		
41	Nguyễn Thái Duy	005582/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
42	Nguyễn Tấn Hiền	0005899/TTH-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
43	Tô Thị Như Quỳnh	014872/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
44	Đặng Thị Như Quỳnh	0005110/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
45	Phạm Thị Dung	008433/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
346	Trần Thị Thanh Tâm	013019/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
347	Phạm Thị Mộng Tuyền	000550/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
348	Hoàng Thị Liên	000405/HT-CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên X-Quang		
349	Nguyễn Diệp Sang	050808/HCM-CCHN	Hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
350	Bùi Thùy Hà Vy	000692/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
351	Đỗ Thị Ngọc Bích	000651/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ Y học cổ truyền		
352	Đào Thị Thu Hiền	000373/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
353	Bùi Trần Quỳnh Thư	000768/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Xét nghiệm y học		
354	Nguyễn Thị Thủy Trúc	000712/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Xét nghiệm y học		
355	Lưu Thị Kim Tảo	000077/NT-GPHN	Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
56	Huỳnh Thị Kiều My	08408/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
57	Đặng Thị Thảo	012020/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
58	Phạm Thị Châu Loan	045119/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
59	Bùi Thị Đào	014576/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
60	Nguyễn Thị Mong	004071/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
61	Nguyễn Quang Vinh	014422/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
362	Lăng Văn Minh	001106/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
363	Nguyễn Tuấn Anh	001130/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Y sĩ y học cổ truyền		
364	Cao Đình Đình	000272/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
365	Bùi Thị Lệ Hồng	004897/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
366	Hoàng Thị Nhi	001117/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
367	Phạm Ngọc Bé Tài	001091/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
368	Vũ Hoàng Thiên Quốc	001157/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
369	Nguyễn Hồng Phú	001170/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
370	Nguyễn Thành Lộc	000553/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
371	Phạm Vũ Nhật Huynh	001168/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		

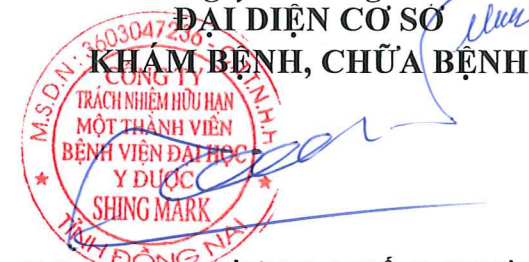
TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
72	Trương Thị Minh Trang	001197/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
73	Phạm Thúy Quyên	003564/HNO-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
74	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	001028/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
75	Dương Thị Hương Phần	002420/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
76	Vũ Thị Bích Ngọc	0030303/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
77	Tạ Ngọc Phương Quý	001268/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
78	Lê Thị Minh Tâm	001270/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
79	Nguyễn Châu Kiều Giang	001260/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
80	Nguyễn Thị Quỳnh Xuân	000465/TTH-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
81	Phan Trần Kim Ngọc	001131/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
382	Hà Thị Mỹ Dung	001271/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
383	Trần Đức Thành Thông	001349/ĐNAI-GPHN	Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng		
384	Dương Tú Phụng	038933/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
385	Lê Nguyễn Phương Thủy	000937/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
386	Nguyễn Mai Xuân Diệu	000846/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
387	Mai Thị Đoàn Trang	055779/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
388	Lê Nguyễn Thành Trọng Nguyên	000550/AG-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
389	Lê Đức Trung	001597/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
390	Đặng Thị Hương	004632/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
91	Phạm Hoàng Tú Anh	15404/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
92	Lê Thị Duyên	0009750/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
93	Lương Minh Sang	001249/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
94	Bùi Thị Kim Trọng	000806/BD-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
95	Nguyễn Thị Diễm Sương	002496/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Hộ sinh		
96	Nguyễn Thị Huyền Trâm	001840/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
97	Vũ Thị Phương Hạnh	0008698/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
398	Trần Thị Thu	014292/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
399	Võ Thị Hương	012879/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Điều dưỡng		
400	Dương Thị Hồng	006395/HCM-GPHN	Dinh dưỡng lâm sàng	Thứ 2 đến chủ nhật Sáng 7h00-12h00, Chiều 13h00-16h00	Dinh dưỡng lâm sàng		

Biên Hòa, ngày 12 tháng 01 năm 2026



BS. CKII. TRƯƠNG QUỐC CHƯƠNG

Ghi chú:

- Giờ làm việc của Bệnh viện: Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần, hoạt động 24h/24h; Giờ hành chánh: từ 7h00-16h00
- Đối với Bác sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên: Ngoài thời gian làm việc trên sẽ làm việc theo lịch trực đêm, ngày chủ nhật, ngày lễ theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.
- Bệnh Viện bố trí nghỉ bù vào các ngày khác để đảm bảo thời gian làm việc theo Luật lao động.

